

Bản án số: 89/2024/HS-PT
Ngày 03-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Thạch

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Sông Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 77/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Đức H và Nguyễn Văn T do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức H và Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2024/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Đức H, sinh ngày 11 tháng 9 năm 1987, tại Y; Nơi ĐKTT: Q,W,Y; nơi sinh sống: A,B,C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1, có vợ là Ngân Thị L và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 30/2015/HSST ngày 22/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”, được tha tù trước thời hạn ngày 30/8/2018, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 10/6/2015 (đã được xóa án tích); tạm giữ từ ngày 27/9/2023, đến ngày 03/10/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh ngày 04 tháng 5 năm 1991, tại T; nơi ĐKTT: R,Y,T; nơi sinh sống: D,E,C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con bà Nguyễn Thị V (đã chết); có vợ : Nguyễn Thị H2 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/5/2018, bị Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc, thi hành xong ngày 17/5/2018 (đã được

xóa); tạm giữ từ ngày 27/9/2023, đến ngày 03/10/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Ngoài ra còn có các bị cáo Trần Quốc H3, Nguyễn Quang A, Nguyễn Đức H4, Vũ Minh S không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 27/9/2023, lần lượt Nguyễn Đức H4, Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T đến nhà Trần Quốc H3 tại địa chỉ số 18/4/189 Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng chơi rồi rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi “liêng” thắng thua bằng tiền. H3 lấy ra 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52 quân bài) đặt trên chiếu trải giữa nền nhà tầng một để chơi. H4, T, H và H3 thống nhất cách chơi: Trong số những người chơi “liêng”, một người sẽ làm “cái” để chia bài, mỗi người được chia 03 (ba) quân bài, người thắng sẽ được làm cái ở ván tiếp theo. Người tham gia chơi liêng sau khi được chia bài sẽ xem 03 (ba) quân bài của mình có được các bộ như sau hay không để cược tiền (thứ tự sắp xếp từ cao xuống thấp):

- Sáp: Là bài có ba quân bài cùng số. Nếu trong ván bài có nhiều người cùng có bộ “sáp” thì so sánh quân bài, thứ tự so sánh từ quân 2 (hai) đến quân A (át) được tính từ bé đến lớn, nếu ai có quân lớn hơn thì thắng.

- Liêng: Là bài có ba quân bài liên tiếp. Nếu trong ván bài có nhiều người có “liêng” thì so sánh quân cao nhất trong bộ bài thứ tự cũng từ quân 2 (hai) đến quân A (át). Bộ “liêng” cao nhất là bộ QKA (quy - ka - át), bộ bài “liêng” nhỏ nhất là bộ 123 (át - hai - ba). Nếu ván bài có 2 bộ “liêng” có các quân giống nhau thì so sánh về chất theo thứ tự Rô – Cơ – Tép – Bích.

- Đĩ: Là bài có 3 quân bài hình người (gồm các quân J, Q, K) không phải “liêng”. Nếu trong ván bài có nhiều người có bộ “đĩ” thì so sánh quân bài theo thứ tự từ lớn đến bé là K - Q - J. Ai có quân bài lớn hơn thì thắng. Nếu có hai bộ “đĩ” giống nhau thì so sánh chất như “liêng”.

- Điểm: Là bài không có các bộ “sáp” hoặc “liêng” hoặc “đĩ” thì tính điểm. Điểm số được tính từ 1 đến 9. Ai có điểm lớn hơn thì thắng. Điểm được tính bằng cách cộng các quân bài lại lấy phần số dư sẽ là số điểm của người chơi. Điểm số của các quân bài được quy định như sau: Các quân bài từ 2 đến 9 có số điểm tương đương. Quân A (át) được quy định là 1 điểm. Các quân 10, J, Q, K quy định là 0 điểm. Nếu ván có hai người chơi có số điểm bằng nhau thì so sánh chất như “liêng”.

Cách cược tiền được quy định: Khi bắt đầu một ván bài, những người tham gia chơi sẽ phải đặt cược một số tiền là 20.000 đồng (gọi là tiền gà). Sau khi chia bài xong, người đánh bạc sẽ tùy theo bộ bài của mình để cược tiền. Vòng cược được bắt đầu từ người làm cái và theo chiều ngược kim đồng hồ. Người đặt cược ít nhất là 20.000 đồng và nhiều nhất là 100.000 đồng gọi là “tô”, người tiếp theo nếu đồng ý theo số tiền cược của người trước thì đặt cược số tiền bằng số tiền cược của

người trước thì gọi là “theo”. Sau khi “theo”, người đánh bạc có quyền “tổ” thêm số tiền cược theo quy định tiền “tổ”. Nếu không cược tiền thì người đánh bạc sẽ bỏ đánh ván bài đó gọi là “úp”, nếu đã “úp” bài thì đương nhiên thua. Vòng cược không giới hạn số lần “tổ”. Ván bài chỉ kết thúc khi vòng cược không còn ai “tổ” và mọi người lật bài để độ bài xác định người thắng. Người có bộ bài cao nhất là người thắng được toàn bộ số tiền cược trong ván bài đó. Tiền cược của ván bài gồm tiền “gà”, tiền “tổ”, tiền “theo” của những người đánh bạc được để ở giữa cH bạc. Sau khi thống nhất xong cách chơi thì H3 chia ván bài đầu tiên cho nhóm chơi. H4, T, H và H3 chơi “liêng” đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Nguyễn Quang A đến tham gia chơi “liêng”, đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Vũ Minh S đến tham gia chơi “liêng” với cả nhóm. H4, T, H, H3, Quang Anh và Sơn ngồi chơi “liêng” thắng thua bằng tiền với nhau đến khoảng 18 giờ cùng ngày, thì Quang Anh và Sơn không chơi nữa ra về. Còn H4, T, H và H3 tiếp tục ngồi đánh liêng với nhau đến 18 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang. Thu giữ tại cH bạc số tiền 7.315.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng gồm 52 quân bài các bị cáo dùng đánh bạc, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A22 5G của H3, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A22 của H4, 01 điện thoại di động Iphone X của T, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5 của H.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày 27/9/2023, Vũ Minh S đến Công an quận Ngô Quyền đầu thú. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/9/2023, Nguyễn Quang A đến Công an quận Ngô Quyền đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, Nguyễn Đức H4, Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T, Trần Quốc H3, Nguyễn Quang A và Vũ Minh S đều khai nhận hành vi thực hiện như nội dung nêu trên và khai: Khi tham gia đánh bạc H4 dùng 2.100.000 đồng và thắng 140.000 đồng; T dùng 1.200.000 đồng đánh bạc và thắng 375.000 đồng; H dùng 1.180.000 đồng đánh bạc và thắng 1.820.000 đồng; H3 dùng 700.000 đồng đánh bạc và thua 200.000 đồng; Quang Anh dùng 1.000.000 đồng đánh bạc và thắng 745.000 đồng, toàn bộ số tiền này Quang Anh đã chi tiêu hết; Sơn dùng 2.900.000 đồng đánh bạc và thua 2.880.000 đồng, còn 20.000 đồng Sơn đã chi tiêu hết. Trong quá trình đánh bạc không ai phải nộp tiền hồ, không có người cảnh giới, không ai vay tiền hoặc tài sản của ai để đánh bạc.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T, Trần Quốc H3, Nguyễn Quang A, Nguyễn Đức H4, Vũ Minh S; áp dụng thêm Điều 38 Bộ luật Hình sự với bị cáo Nguyễn Đức H; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 65 đối với bị cáo Trần Quốc H3; áp dụng thêm điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 đối với bị cáo Nguyễn Quang A; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 36 đối với bị cáo Nguyễn Đức H4; áp dụng thêm điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 đối với bị cáo Vũ Minh S. Tuyên bố các

bị cáo: Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T, Trần Quốc H3, Nguyễn Quang A, Nguyễn Đức H4, Vũ Minh S đồng phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Đức H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày thi hành án. Trừ cho bị cáo Nguyễn Đức H 06 ngày tạm giữ, kể từ ngày 27/9/2023 đến ngày 03/10/2023 vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

- Bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày thi hành án. Trừ cho bị cáo Nguyễn Văn T 06 ngày tạm giữ, kể từ ngày 27/9/2023 đến ngày 03/10/2023 vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

- Bị cáo Trần Quốc H3 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Quang A 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Đức H4 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo Nguyễn Đức H4 06 ngày tạm giữ, từ ngày 27/9/2023 đến ngày 03/10/2023 bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ vào thời hạn chấp hành hình phạt.

- Bị cáo Vũ Minh S 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo Vũ Minh S 06 ngày tạm giữ, từ ngày 27/9/2023 đến ngày 03/10/2023 bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ vào thời hạn chấp hành hình phạt.

Thời điểm chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Nguyễn Đức H4, Vũ Minh S tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên nghĩa vụ của người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ; về xử lý vật chứng; về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12 tháng 4 năm 2024, các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đức H cung cấp cho Toà án Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình có nội dung bị cáo là lao động chính, mẹ ốm đang phải điều trị tại nhà, con còn nhỏ, vợ không có công ăn việc làm ổn định (có xác nhận của chính quyền địa phương) và Bản sao Huân huy chương kháng chiến Hạng 3 của ông Nguyễn Đức Trên; bị cáo Nguyễn Văn T cung cấp thêm Đơn đề nghị có nội dung bị cáo là lao động chính, phải nuôi con nhỏ. Tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo khai nhận bản thân đã có hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã nêu nhưng đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo, được cải tạo ngoài xã hội.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo: Mặc dù giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ mới nhưng về nhân thân, bị cáo Nguyễn Đức H có một tiền án đã được xoá, bị cáo Nguyễn Văn T có một tiền sự cũng đã

được xoá nên được coi là có nhân thân xấu. Bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ đến tính chất, mức độ phạm tội; nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vai trò của các bị cáo trong vụ án để xử phạt tù đối với các bị cáo là phù hợp. Từ phân tích trên, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 03 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án, tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T có mặt. Vì vậy, ngày 12 tháng 4 năm 2024, các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo là trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 27/9/2023, tại địa chỉ nhà số 18/4/189 Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, các bị cáo Trần Quốc H3, Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quang A, Nguyễn Đức H4 và Vũ Minh S đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “liêng” được thua bằng tiền, bị Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang; tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.080.000 đồng. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi của các bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ đến tính chất, mức độ phạm tội; nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vai trò của các bị cáo trong vụ án để xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 15 tháng tù; bị cáo Nguyễn Văn T 12 tháng tù là phù hợp.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T: Các bị cáo không kháng cáo về tội danh, chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, nhân thân bị cáo Nguyễn Đức H có 01 tiền án về tội “Cướp tài sản”, đã được xoá án tích nhưng nguyên nhân bị cáo Nguyễn Đức H thực hiện hành vi cướp tài sản cũng xuất phát từ việc bị cáo tham gia đánh bài ăn tiền với bị hại; bị cáo Nguyễn Văn T cũng có một tiền sự về hành vi đánh bạc đã được xoá nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội lần này, thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên được coi là các bị cáo có nhân thân xấu. Mặt khác, các bị cáo có nơi cư trú không rõ ràng nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy, mặc dù

giai đoạn phúc thẩm các bị cáo cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ mới nhưng cũng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo để cho các bị cáo được hưởng án treo nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T được tính từ ngày thi hành án, được trừ 06 ngày tạm giữ (kể từ ngày 27/9/2023 đến ngày 03/10/2023) vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T cho đến khi đi thi hành án.

2. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn T mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQTHAHS - Công an quận Ngô Quyền;
- CQCSĐT - Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

Bùi Duy Thạch